

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T**; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Tr, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành Th** và bà **Hoàng Thị L**; cùng địa chỉ: Khu phố B, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Thành Th, bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị T số tiền 600.000.000 (*Sáu trăm triệu*) đồng, trong đó 400.000.000 đồng tiền đặt cọc, 200.000.000 đồng tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng đặt cọc. Đã trả 100.000.000 đồng. Ông Th, bà L còn có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị T số tiền: **500.000.000** (*Năm trăm triệu*) đồng. Trong đó: tiền đặt cọc 300.000.000 đồng, tiền bồi thường vi phạm hợp đồng đặt cọc 200.000.000 đồng theo hợp đồng đặt cọc lập ngày 21/9/2022, giữa: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Thành Th, bà Hoàng Thị L.

2.2. Về án phí: Ông Nguyễn Thành Th và bà Hoàng Thị L thoả thuận chịu 12.000.000 (*Mười hai triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.000.000 (*Mười lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số

CC/2021/0000614 ngày 03/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền ra quyết định chủ động thi hành án); kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TPĐông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương